

Số: 541/NQ- HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

### “HĐQT CÔNG TY CP THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO”

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Thuốc Thú Y Trung Ương NAVETCO.
- Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản số 486/TTr-NVC ngày 13/10/2020;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 509/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/10/2020 thông qua việc chào bán cổ phiếu quỹ cho người lao động.
- Căn cứ vào nội dung đã được các thành viên Hội đồng quản trị trong phiên họp ngày 18 tháng 11 năm 2020 biểu quyết thống nhất,

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu quỹ cho người lao động, cụ thể như sau:

- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
  - Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
  - Tổng số cổ phần chào bán : 36.200 cổ phần
  - Tổng mệnh giá chào bán : 362.000.000 đồng
  - Giá chào bán : 13.300 đồng/ cổ phần
  - Tổng số tiền thu được sau khi chào bán: 481.460.000 đồng
  - Đối tượng chào bán :
- Người lao động có đóng góp cho sự phát triển của Công ty
    - Ông Nguyễn Hữu Huân – Phó Tổng giám đốc được mua 4.000 CP
    - Bà Nguyễn Thị Kim Lan – Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc được mua 4.000 CP
    - Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa - Thành viên HĐQT được mua 3.900 CP
    - Ông Trần Tuấn Khanh – Thành viên HĐQT được mua 3.800 CP
  - Người lao động làm việc tại Công ty có đủ các điều kiện sau: Người lao động có Hợp đồng lao động có thời hạn (12 tháng, 36 tháng) hoặc người lao động có hợp



đồng dịch vụ, làm việc tại công ty từ năm 2019 trở về trước và chưa được mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty. Phương thức phân phối cổ phần cụ thể như sau:

- + Ký HĐLĐ năm 2019: người lao động được mua 500 cổ phần/ người
  - + Ký HĐLĐ năm 2020: người lao động được mua 300 cổ phần/ người
  - + Ký HĐDV và đã làm việc tại công ty 02 năm: người lao động được mua 200 cổ phần/ người
  - + Ký HĐDV và đã làm việc tại công ty 03 năm: người lao động được mua 300 cổ phần/ người
  - + Ký HĐDV và đã làm việc tại công ty 04 năm: người lao động được mua 400 cổ phần/ người
  - + Ký HĐDV và đã làm việc tại công ty từ 05 năm trở lên: người lao động được mua 500 cổ phần/ người
  - Phó trưởng vùng: được mua 1000 cổ phần/ người
  - Danh sách phân phối cổ phần: *đính kèm Phụ lục*
  - Xử lý số cổ phần không được phân phối hết: Trường hợp người lao động không mua hết số lượng cổ phần được chào bán thì Công ty sẽ giữ lại số cổ phần không chào bán hết để tiếp tục dùng làm cổ phiếu quỹ.
  - Hạn chế chuyển nhượng:
- o Đối tượng là người lao động làm việc tại công ty, chưa được mua cổ phần ưu đãi của công ty: lượng cổ phiếu được mua trong đợt chào bán này bị hạn chế chuyển nhượng trong toàn bộ thời gian cam kết làm việc của người lao động. Cụ thể như sau:
- Người lao động được mua 200 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại công ty 1 năm
  - Người lao động được mua 300 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại công ty 2 năm
  - Người lao động được mua 400 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại công ty 3 năm
  - Người lao động được mua 500 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại công ty 3 năm
  - Người lao động được mua 1000 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại công ty 5 năm
  - Đối với người lao động ký HĐDV, công ty sẽ không phụ thuộc vào thời hạn cam kết của người lao động trong trường hợp công ty không tiếp tục ký HĐDV. Khi đó, người lao động phải bán lại cổ phiếu này cho công ty với giá 13.300 đồng/ cổ phần

o Đối tượng là người lao động có sự đóng góp cho sự phát triển của công ty: lượng cổ phiếu được mua trong đợt chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 năm bắt đầu từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Trường hợp người lao động nghỉ việc trước khi hết thời gian cam kết sẽ phải bán lại số cổ phần được phân phối trong đợt chào bán này cho Công ty với giá 13.300 đồng/ cổ phần.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Dự kiến thực hiện trong Quý 4/2020, sau khi được chấp thuận bởi các cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 2.** Thông qua hồ sơ báo cáo giao dịch bán cổ phiếu quỹ cho người lao động, đồng thời nộp hồ sơ đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS
- BTGD
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Thái**

00  
CỘI  
CỘI  
HUC  
RUN  
NA  
1-T.

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU QUỸ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

(Theo Tờ trình xin ý kiến cổ đông bằng văn bản số 486/TTr-NVC ngày 13/10/2020)

STT	Họ và Tên	Năm ký HĐLĐ	HDDV và số năm công tác	Số cổ phần dự kiến mua	Thời gian cam kết làm việc <sup>(1)</sup>
	<b>Trường hợp 1</b>				
1	Nguyễn Văn Hòa		16	500	3 năm
2	Đỗ Xuân Dũng		11	500	3 năm
3	Chung Văn Lập		11	500	3 năm
4	Tô Thị Phần		11	500	3 năm
5	Phạm Văn Thạnh		10	500	3 năm
6	Trương Văn Lục Lạo		9	500	3 năm
7	Chung Thanh Tùng		9	500	3 năm
8	Trần Quang Mỹ		7	500	3 năm
9	Phan Thị Mỹ Nhân		5	500	3 năm
10	Dương Văn Thắng		5	500	3 năm
11	Huỳnh Ngọc Bảo		5	500	3 năm
12	Vũ Đức Duy		4	400	3 năm
13	Lê Hoàng Phải		4	400	3 năm
14	Hoàng Minh Duy		4	400	3 năm
15	Nguyễn Văn Toàn		4	400	3 năm
16	Nguyễn Văn Anh		4	400	3 năm
17	Nguyễn Quang Huy		4	400	3 năm
18	Nguyễn Hồng Nhung		4	400	3 năm
19	Nguyễn Anh Tú		4	400	3 năm
20	Tô Thị Hương Giang		4	400	3 năm
21	Nguyễn Văn Tuấn		3	300	2 năm
22	Nguyễn Toàn		3	300	2 năm
23	Đặng Quang Hiến		3	300	2 năm

00.  
ĐT  
HÀ  
TH  
UK  
ET  
HỒ

STT	Họ và Tên	Năm ký HĐLĐ	HĐDV và số năm công tác	Số cổ phần dự kiến mua	Thời gian cam kết làm việc <sup>(1)</sup>
24	Trần Lương Hồng Vân		3	300	2 năm
25	Lê Tấn Hưng		2	200	1 năm
26	Trần Trung Hiếu		2	200	1 năm
27	Trần Kỳ Tiên		2	200	1 năm
28	Lê Ngọc Thi		2	200	1 năm
29	Hồ Ngọc Bích		2	200	1 năm
30	Phạm Thị Yến Như		2	200	1 năm
31	Đậu Thị Nhân		2	200	1 năm
32	Nguyễn Hữu Chí		2	200	1 năm
33	Trương Khánh Hoa		2	200	1 năm
34	Phạm Thị Kim Thảo	2019		500	3 năm
35	Đoàn Bảo Trân	2019		500	3 năm
36	Đỗ Thị Thùy Dung	2019		500	3 năm
37	Nguyễn Chí Trung	2019		500	3 năm
38	Nguyễn Đức Huy	2019		500	3 năm
39	Nguyễn Thanh Hoài	2019		500	3 năm
40	Nguyễn Việt Linh	2019		500	3 năm
41	Lê Vinh Thiển	2019		500	3 năm
42	Nguyễn Sơn Tùng	2019		500	3 năm
43	Phạm Quốc Hùng	2019		500	3 năm
44	Nguyễn Thị Anh Thư	2019		500	3 năm
45	Phạm Hoàng Minh	2019		1,000	5 năm
46	Trịnh Quán Quân	2019		500	3 năm
47	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	2019		500	3 năm
48	Nguyễn Thị Thủy	2020		300	2 năm
49	Hồ Nguyễn Hải Vy	2020		300	2 năm
50	Hoàng Thị Hạnh	2020		300	2 năm

STT	Họ và Tên	Năm ký HĐLĐ	HĐDV và số năm công tác	Số cổ phần dự kiến mua	Thời gian cam kết làm việc <sup>(1)</sup>
	<b>Trường hợp 2</b>				
1	Nguyễn Hữu Huân			4,000	
2	Nguyễn Thị Kim Lan			4,000	
3	Nguyễn Thị Hồng Hoa			3,900	
4	Trần Tuấn Khanh			3,800	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>36,200</b>	

*Chú thích: (1) bắt đầu từ ngày kết thúc đợt chào bán.*

